|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***TP.Tây Ninh, ngày 16 tháng 3 năm 2023* |

**BẢNG ĐIỂM**

**Đánh giá, xếp loại Nhà văn hóa ấp; Nhà văn hóa dân tộc hoạt động hiệu quả**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 163 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023*

*của UBND thành phố Tây Ninh)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG TIÊU CHÍ** | **ĐIỂM CHUẨN** | **ĐIỂM TỰ CHẤM** | **GHI CHÚ** |
| **I. TỔ CHỨC BỘ MÁY** | **20** |  |  |
| **1. Ban Chủ nhiệm** | **10** |  |  |
| Ban Chủ nhiệm đủ 03 người, gồm 01 Chủ nhiệm, 02 phó Chủ nhiệm và hoạt động đúng theo quy định | 05 |  | Ban chủ nhiệm không đảm bảo thành phần theo quy định không tính điểm mục này |
| Có xây dựng quy chế hoạt động và quy chế làm việc của Ban Chủ nhiệm cụ thể, chi tiết, phân công rõ trách nhiệm theo tình hình thực tế đơn vị, địa phương | 05 |  | - Thiếu một trong hai quy chế không tính điểm mục này.- Quy chế không cụ thể, chi tiết, không phân công rõ trách nhiệm trong Ban chủ nhiệm: trừ 02 điểm |
| **2. Kinh phí hoạt động** | **10** |  |  |
| Đảm bảo kinh phí hoạt động theo quy định tại Nghị quyết 24/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. (20.000.000triệu/năm/NVH) | 05 |  | - Không được phân bổ kinh phí hoạt động theo quy định không đánh giá, xếp loại.- Kinh phí hoạt động được phân bổ nhưng dưới mức quy định: trừ 2 điểm/5 triệu |
| Đảm bảo thực hiện chế độ kiêm nhiệm cho Chủ nhiệm theo quy định | 05 |  | Không đảm bảo chế độ theo quy định không tính điểm mục này. |
| **II. CƠ SỞ VẬT CHẤT** | **05** |  |  |
| - Đảm bảo cảnh quan môi trường khuôn viên Nhà văn hóa xanh - sạch - đẹp.- Duy tu bảo dưỡng trang thiết bị hoạt động.- Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có phục vụ tốt nhiệm vụ chuyên môn, phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí, sinh hoạt văn hóa văn nghệ và luyện tập thể dục thể thao của người dân địa phương. | 05 |  | - Khuôn viên trụ sở Nhà văn hóa không vệ sinh, thiếu mỹ quan không đánh giá, xếp loại.- Sử dụng cơ sở vật chất không đúng mục đích phục vụ hoạt động không đánh giá, xếp loại. |
| **III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG** **Tổ chức hoạt động (đảm bảo theo quy định tại Thộng tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ VHTT&DL).** | **56** |  |  |
| **1. Kế hoạch, dự toán kinh phí** | **10** |  |  |
| Có xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động năm trình UBND cấp xã phê duyệt ngay từ đầu năm. | 05 |  |  |
| Nội dung Kế hoạch phải đảm bảo các mảng hoạt động: Tuyên truyền, văn hóa, thể thao và hội họp, vận động nhân dân. | 05 |  |  |
|  | **45** |  |  |
| **2. Hoạt động văn hóa, văn nghệ** | **20** |  |  |
| - Xây dựng, thành lập và tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, câu lạc bộ tại chỗ ít nhất 1 quý 1 lần. (khuyến khích thành lập CLB đờn ca tài tử hoạt động thường xuyên tại ấp và sinh hoạt các loại hình nghệ thuật dân tộc truyền thống). | 10 điểm |  | Không tổ chức sinh hoạt không tính điểm; tổ chức trên 01 quý 01 lần trừ 2 điểm (hồ sơ chứng minh: quyết định thành lập; kế hoạch, chương trình, nội dung sinh hoạt, hình ảnh sinh hoạt) |
| Tổ chức các cuộc thi văn hóa văn nghệ tại ấp (ít nhất 1 cuộc/năm). | 05 điểm |  | Không tổ chức không tính điểm |
| Tham gia các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn văn hóa văn nghệ cấp xã. | 05 điểm |  | Không tham gia không tính điểm |
| **3. Hoạt động thể dục thể thao** | **20 điểm** |  |  |
| Vận động, thu hút nhân dân tham gia luyện tập thể thao thường xuyên: Thể dục buổi sáng, bóng chuyền, bóng đá, cầu lông,... tùy tình hình thực tế địa phương. | 05 điểm |  |  |
| Tổ chức tại ấp (tối thiểu 1 giải/năm) | 05 điểm |  | Không tổ chức không tính điểm |
| Tham gia các giải thi đấu thể thao cấp xã (tối thiểu 01 giải/năm có tham gia không cần có giải). | 05 điểm |  | Không tham gia không tính điểm |
| Vận động nhân dân tham gia Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân.  | 05 điểm |  |  |
| **4. Hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí cho trẻ em và người già**Tổ chức các chương trình sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động ít nhất 1 lần/năm nhằm phục vụ, thu hút trẻ em và người già tại ấp tham gia. | **05 điểm** |  | Không tổ chức không tính điểm; (hồ sơ chứng minh: kế hoạch, chương trình, nội dung sinh hoạt, hình ảnh sinh hoạt) |
| **5. Có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng** | **01 điểm** |  | Nếu không có chấm 0 điểm |

**\* Tổng thang điểm: 81 điểm**

**\* Tiêu chí xếp loại hoạt động:**

- Hiệu quả tốt (đạt từ 70 đến 81 điểm); Hiệu quả khá (đạt từ 60 đến dưới 71 điểm); Hiệu quả (đạt từ 50 đến dưới 61 điểm); Chưa hiệu quả (đạt từ 40 đến dưới 51 điểm); Kém hiệu quả (dưới 41 điểm).

- Nội dung của từng tiêu chuẩn tối thiểu phải đạt từ 80% điểm chuẩn trở lên (Trường hợp dưới 80% điểm chuẩn, kết quả xếp loại sẽ hạ xuống một bậc; dưới 50% điểm chuẩn xem như bị liệt, xếp loại kém hiệu quả).

VD: Tiêu chuẩn I. Tổ chức bộ máy điểm chuẩn là 20đ thì phải đạt 80% điểm chuẩn (tức 16đ).

**\* Không đánh giá, xếp loại đối với các Nhà văn hóa ấp, liên ấp rơi vào 01 trong những nội dung sau:**

- Ban chủ nhiệm không đủ thành phần theo quy định.

- Không được bố trí đủ kinh phí hoạt động theo quy định tại Nghị Quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Cảnh quan môi trường Nhà văn hóa không xanh-sạch-đẹp; để trang thiết bị xuống cấp, hư hỏng, bụi bẫn.

- Sử dụng cơ sở vật chất không đúng mục đích phục vụ hoạt động.

- Không xây dựng kế hoạch + dự toán kinh phí năm hoặc có xây dựng nhưng không được UBND cấp xã duyệt.

- Hoàn thành dưới 50% các nội dung hoạt động theo kế hoạch năm đã được UBND cấp xã duyệt.